

NGHỊ QUYẾT
Về việc phê chuẩn Đề án tổ chức xây dựng lực lượng
dân quân tự vệ tỉnh Bạc Liêu giai đoạn 2017 - 2020

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ BA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật dân quân tự vệ ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 03/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật dân quân tự vệ;

Căn cứ Nghị định số 133/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về quy định việc phối hợp của dân quân tự vệ với các lực lượng trong hoạt động bảo vệ biên giới, biển, đảo; bảo vệ an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội ở cơ sở; bảo vệ và phòng, chống cháy rừng;

Căn cứ Thông tư số 33/2016/TT-BQP ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Quốc phòng về hướng dẫn một số điều của Luật dân quân tự vệ và Nghị định số 03/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật dân quân tự vệ;

Căn cứ Thông tư số 02/2016/TT-BQP ngày 08 tháng 01 năm 2016 của Bộ Quốc phòng về quy định chương trình tập huấn, huấn luyện và tổ chức diễn tập, hội thi, hội thao dân quân tự vệ;

Căn cứ Thông tư số 65/2016/TT-BQP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Bộ Quốc phòng về quy định và hướng dẫn về trang bị, quản lý, sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ của dân quân tự vệ;

Căn cứ Thông tư số 79/2016/TT-BQP ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Bộ Quốc phòng về quy định mối quan hệ công tác của Ban Chỉ huy Quân sự xã, phường, thị trấn, Ban Chỉ huy Quân sự cơ quan, tổ chức ở cơ sở; chức trách, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của cán bộ Ban Chỉ huy Quân sự Bộ, Ngành Trung ương, Ban Chỉ huy Quân sự xã, phường, thị trấn và thôn đội trưởng, Ban Chỉ huy Quân sự cơ quan, tổ chức ở cơ sở, chỉ huy đơn vị dân quân tự vệ.

Xét Tờ trình số 235/TTr-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê chuẩn Đề án tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự

vệ tỉnh Bạc Liêu giai đoạn 2017 - 2020; báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất phê chuẩn Đề án tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ tỉnh Bạc Liêu giai đoạn 2017 - 2020, gồm những nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu:

a) Mục tiêu chung:

Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ có số lượng hợp lý, chất lượng tổng hợp ngày càng cao, lấy xây dựng chất lượng chính trị, độ tin cậy là chính; tổ chức biên chế tinh gọn, hiệu quả; trang bị vũ khí phù hợp; được giáo dục chính trị, pháp luật, huấn luyện quân sự toàn diện, thiết thực; khả năng sẵn sàng chiến đấu và sức mạnh chiến đấu ngày càng cao, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trong tình hình mới, thật sự là lực lượng chính trị tin cậy của cấp ủy, chính quyền địa phương và Nhân dân. Chú trọng xây dựng nâng cao chất lượng dân quân tự vệ ở vùng trọng điểm quốc phòng - an ninh và những địa bàn phức tạp, bảo đảm đủ sức đối phó với các tình huống xảy ra.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Về số lượng: duy trì số lượng lực lượng dân quân tự vệ ổn định từ nay đến năm 2020 đạt tỷ lệ 1,7% so với dân số.

- Tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ từ 20% trở lên.

- Huấn luyện dân quân tự vệ đạt từ 80 - 85%.

- Đến hết năm 2020, hoàn thành việc xây dựng trụ sở làm việc Ban chỉ huy quân sự cấp xã.

- Đến hết năm 2020, có 100% số cán bộ quân sự cấp xã được đào tạo cơ bản; trong đó 70% có trình độ cao đẳng, đại học và số còn lại có trình độ trung cấp ngành quân sự cơ sở.

2. Nhiệm vụ:

a) Về tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ:

Thực hiện tốt công tác đăng ký, quản lý công dân trong độ tuổi nghĩa vụ tham gia dân quân tự vệ; tổ chức tuyển chọn, bình xét đảm bảo công khai, dân chủ, công bằng những người đủ điều kiện để kết nạp vào lực lượng dân quân tự vệ nòng cốt; cấp giấy chứng nhận cho dân quân tự vệ hoàn thành nghĩa vụ tham gia dân quân tự vệ nòng cốt.

Tuyển chọn, kết nạp dân quân mới hàng năm phải tương ứng với số đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia dân quân chuyển ra, đạt tỷ lệ 25% so với tổng số dân quân ở cấp xã.

Xây dựng các đơn vị tự vệ ở 100% các cơ quan của Đảng, cơ quan tổ chức Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và doanh nghiệp Nhà nước. Đối với các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, doanh nghiệp ngoài quốc doanh thuộc các thành phần kinh tế được tổ chức xây dựng tự vệ theo thứ tự ưu tiên, đơn vị có tổ chức Đảng xây dựng trước, sau đó đến đơn vị chưa thành lập tổ chức Đảng.

b) Thường xuyên kiện toàn Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã, Ban Chỉ huy Quân sự cơ quan, tổ chức; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đủ số lượng, nâng cao chất lượng, tổ chức biên chế chặt chẽ, hợp lý, chú trọng nâng cao chất lượng của lực lượng dân quân tự vệ cơ động, phòng không, dân quân tự vệ ở địa bàn trọng điểm về quốc phòng và an ninh.

c) Thực hiện đào tạo cán bộ quân sự Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã có trình độ cao đẳng, đại học ngành quân sự cơ sở theo quy định của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Quốc phòng. Từ nay đến năm 2020, bình quân mỗi năm cử cán bộ quân sự đi đào tạo tại các trường của Bộ và Quân khu, đại học 07 đồng chí, cao đẳng 14 đồng chí. Thực hiện công tác bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, huấn luyện, diễn tập, luyện tập hàng năm theo quy định Luật dân quân tự vệ.

d) Giữ vững chắc diễn biến tình hình an ninh chính trị trên địa bàn, sẵn sàng chiến đấu cao, làm nòng cốt trong phong trào toàn dân đánh giặc, đấu tranh làm thất bại âm mưu thủ đoạn, chiến lược “*diễn biến hòa bình*”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, bảo vệ làng xã chiến đấu khu vực phòng thủ vững chắc. Phối hợp chặt chẽ với công an, bộ đội, lực lượng khác giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, bảo vệ Đảng, chính quyền, tính mạng, tài sản của Nhân dân. Là lực lượng xung kích tại chỗ trong phòng, chống thiên tai, thảm họa. Tích cực lao động sản xuất, gương mẫu chấp hành và vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện, xây dựng ấp khóm văn hóa, gia đình văn hóa, xây dựng nông thôn mới.

e) Cơ bản trang bị vũ khí đạn, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ theo quy định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

g) Thực hiện kế hoạch mở rộng lực lượng dân quân tự vệ trong các trạng thái sẵn sàng chiến đấu của tỉnh Bạc Liêu đã được Quân khu phê chuẩn.

3. Các giải pháp:

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng và chính quyền, sự chỉ huy thống nhất của chỉ huy trưởng cơ quan quân sự các cấp, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong xây dựng lực lượng dân quân tự vệ.

b) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về dân quân tự vệ; nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về xây dựng lực lượng dân quân tự vệ.

c) Quan tâm phát triển Đảng viên mới trong lực lượng dân quân tự vệ, xây dựng chi bộ quân sự xã, phường, thị trấn; tổ chức Đảng trong các loại hình doanh

nghiệp. Thường xuyên kiện toàn Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã, Ban Chỉ huy Quân sự cơ quan, tổ chức; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đủ số lượng, bảo đảm chất lượng; nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng dân quân tự vệ cơ động, phòng không, dân quân tự vệ ở địa bàn trọng điểm về quốc phòng - an ninh. Đổi mới hình thức, nâng cao chất lượng huấn luyện và hoạt động lực lượng dân quân tự vệ.

d) Bảo đảm chế độ chính sách cho lực lượng dân quân tự vệ đúng quy định của Luật dân quân tự vệ và nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Trang bị cơ sở vật chất, vũ khí trang bị, công cụ hỗ trợ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của lực lượng dân quân tự vệ, trước hết là lực lượng dân quân thường trực, cơ động, lực lượng làm nhiệm vụ phòng, chống lụt bão, cứu hộ cứu nạn.

e) Thường xuyên kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm, phát huy những mặt tích cực, tiến bộ, khắc phục những yếu kém để xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh toàn diện; kịp thời biểu dương khen thưởng các tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến, chấn chỉnh các tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm.

4. Kinh phí thực hiện:

Hàng năm, căn cứ đề án tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ giai đoạn 2017 - 2020, giao Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch và lập dự toán ngân sách trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu Khóa IX, Kỳ họp thứ ba thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Quốc phòng (báo cáo);
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Nội vụ, Tư pháp;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo - Tin học (đăng Công báo);
- Lưu (NH).

CHỦ TỊCH 



Lê Thị Ái Nam